

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Tiêu chí đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt
1	Tính hợp lệ, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Tính hợp lệ của hàng hoá chào thầu	Nhà thầu phải nêu rõ tên, ký mã hiệu, nhãn mác, hãng sản xuất, xuất xứ của hàng hoá chào thầu	Đạt
		Nhà thầu không nêu rõ tên, ký mã hiệu, nhãn mác, hãng sản xuất, xuất xứ của hàng hoá chào thầu	Không đạt
1.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có tất cả các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của HSMT. - Catalogue có hình ảnh của tất cả hàng hóa thể hiện đầy đủ quy cách, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu quy định tại chương V của E-HSMT.	Đạt

		<ul style="list-style-type: none"> - Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, không phù hợp, hoặc không đáp ứng yêu cầu của HSMT. - Không có Catalogue hoặc không có hình ảnh của tất cả hàng hóa thể hiện đầy đủ quy cách, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu quy định tại chương V của E-HSMT. 	Không đạt
1.3	Tài liệu chứng minh chất lượng nguyên liệu vải	<p>Nhà thầu phải nộp kèm E-HSDT: Kết quả thử nghiệm mẫu vải bản gốc (Theo yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V của E-HSMT) của đơn vị thử nghiệm độc lập có đủ chức năng thử nghiệm mẫu vải theo quy định (nêu rõ phương pháp thử) đối với các loại vải theo yêu cầu tại Chương V trong E-HSMT và các thông số trong Phiếu báo kết quả thử nghiệm phải đáp ứng yêu cầu theo Chương V trong E-HSMT. Khi đối chiếu tài liệu yêu cầu nhà thầu mang Phiếu báo kết quả kiểm nghiệm, thử nghiệm vải bản công chứng và Phiếu báo kết quả thử nghiệm, kiểm nghiệm vải bản gốc đến để đối chiếu tài liệu.</p> <p><i>(Cung cấp kèm theo E-HSDT: Scan bản gốc kết quả thử nghiệm mẫu vải có đính kèm mẫu vải trên phiếu và tài liệu chứng minh đủ chức năng thử nghiệm mẫu vải của đơn vị thử nghiệm).</i></p>	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không nộp kèm E-HSDT: Kết quả thử nghiệm mẫu vải, hoặc: Có gửi kèm nhưng đơn vị thử nghiệm độc lập không có đủ chức năng thử nghiệm mẫu vải theo quy định, hoặc: Có gửi kèm Kết quả thử nghiệm mẫu vải của đơn vị đơn vị thử nghiệm độc lập có đủ chức năng thử nghiệm mẫu vải nhưng không nêu rõ phương pháp thử hoặc các thông số trong Phiếu báo kết quả thử nghiệm không đáp ứng yêu cầu theo Chương V trong E-HSMT. 	Không đạt
1.4	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	<p>Hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng. - Đối với nhà thầu là nhà sản xuất: 	Đạt

		<p>+ Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực may mặc ISO 9001:2015 còn hiệu lực.</p> <p>+ Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong lĩnh vực may mặc ISO 45001: 2018 còn hiệu lực.</p> <p>+ Giấy chứng nhận hợp quy cho sản phẩm dệt may phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2017/BCT do tổ chức chứng nhận hợp pháp cấp còn hiệu lực.</p> <p><i>(chứng nhận còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu, tài liệu đính kèm để chứng minh).</i></p> <p>*Đối với nhà thầu thương mại phải cung cấp các tài liệu (các ISO như trên) của nhà sản xuất hoặc đối tác sản xuất của nhà thầu thương mại.</p>	
		Các tài liệu không đáp ứng yêu cầu và không cung cấp thông tin về xuất xứ, nhà sản xuất của hàng hóa dự thầu hoặc cung cấp không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
		Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
	Tiến độ cung cấp hàng hóa	≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết).	Đạt
		> 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết).	Không đạt
4	Cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa		
	Cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa	<p>Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa được cung cấp nhưng không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của Chủ đầu tư hoặc khi có yêu cầu của cơ quan chức năng;</p> <p>- Có cam kết đổi trả hàng hóa trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.</p>	Đạt

		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
	Kết luận	“Đạt” tất cả các nội dung nêu trên	Đạt
		“Không đạt” bất cứ nội dung nào nêu trên	Không đạt